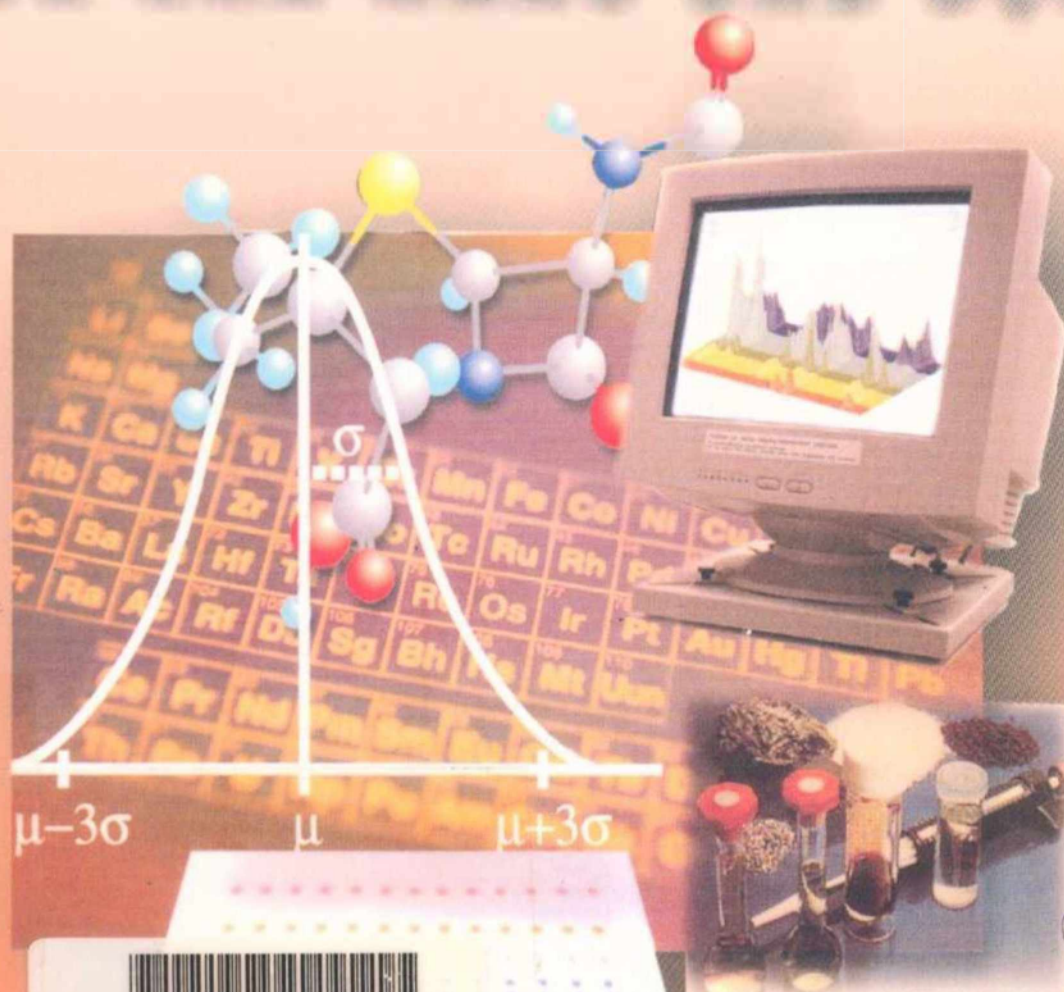


PHẠM HÙNG VIỆT

SẮC KÝ KHÍ

CƠ SỞ LÝ THUYẾT
VÀ KHẢ NĂNG ỨNG DỤNG



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

PHẠM HÙNG VIỆT

SẮC KÝ KHÍ

CƠ SỞ LÝ THUYẾT VÀ KHẢ NĂNG ỨNG DỤNG

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Mục lục

	Trang
Lời nói đầu	ix
Chương 1: Nhập môn sắc ký khí và các khái niệm cơ bản	1
1.1. Sơ đồ thiết bị sắc ký khí	2
1.2. Những khái niệm và phương trình cơ bản của phương pháp sắc ký khí	4
1.2.1. Sự lưu giữ	4
1.2.2. Năng suất cột tách	8
1.2.3. Hiệu quả cột tách	10
1.2.4. Phương trình Van Deemter	12
Chương 2: Kỹ thuật và phương thức làm việc của phương pháp sắc ký khí	15
2.1. Các loại khí mang sử dụng trong sắc ký khí	15
2.1.1. Các điểm cần chú ý khi sử dụng khí mang cho các detector khác nhau	16
2.1.2. Các đặc điểm của một số khí thường được sử dụng trong sắc ký khí	16
2.2. Cột tách sắc ký khí	17
2.2.1. Phương pháp tẩm pha tĩnh trên chất mang	19
2.2.2. Phương pháp nhồi cột tách	21
2.2.3. Chất mang cho sắc ký khí cột nhồi	22
2.2.4. Pha tĩnh	25
2.2.5. Một số pha tĩnh thường sử dụng	26
2.3. Nguyên lý hoạt động của các loại detector trong sắc ký khí	28
2.3.1. Detector dẫn nhiệt (TCD)	29
2.3.2. Detector ion hóa ngọn lửa (FID)	30

2.3.3. Detectơ cộng kết điện tử (ECD)	32
2.3.4. Detectơ Nitơ - Phôtpho (NPD)	34
2.3.5. Detectơ quang kế ngọn lửa (FPD)	35
2.3.6. Các thông số quan trọng của detectơ	36
2.4. Lựa chọn điều kiện cho phân tích sắc ký khí	38
2.4.1. Chọn kiểu cột tách	38
2.4.2. Chọn pha tĩnh	38
2.4.3. Chọn kích thước cột tách	39
2.4.4. Chọn và phối hợp detectơ	40
2.4.5. Chọn khí mang	41
2.4.6. Điều khiển nhiệt độ cột tách	41
Chương 3: Sắc ký khí mao quản	45
3.1. Cơ sở lý thuyết của sắc ký khí mao quản	48
3.2. Đánh giá chất lượng cột mao quản	54
3.2.1. Đánh giá cột mao quản trên cơ sở năng suất tách	55
3.2.2. Đánh giá cột mao quản theo phương pháp chuẩn Grob	58
3.3. Phương pháp chế tạo cột mao quản	63
3.3.1. Vật liệu và phương pháp kéo cột mao quản	63
3.3.2. Xử lý cột mao quản trước khi tẩm	66
3.3.3. Phương pháp tẩm pha tĩnh lên cột mao quản	70
3.4. Kỹ thuật tiến hành sắc ký khí mao quản	72
3.4.1. Gá nối cột mao quản	73
3.4.2. Bộ phận bơm mẫu	74
3.4.3. Các kỹ thuật sử dụng xyranh để bơm mẫu	79
3.4.4. Phát hiện mẫu trong sắc ký khí mao quản	80

Chương 4: Chuẩn bị mẫu cho phân tích sắc ký	83
4.1. Kỹ thuật tách và làm giàu sử dụng các phương pháp vật lý	84
4.2. Kỹ thuật tách và làm giàu sử dụng phương pháp chiết dung môi	90
4.3. Làm sạch mẫu bằng sắc ký lỏng-rắn	97
4.4. Sử dụng chất nội chuẩn	100
4.5. Kỹ thuật hấp phụ bề mặt dùng để làm giàu lượng vết từ dung dịch loãng	101
4.5.1. Phương pháp chiết pha rắn	102
4.5.2. Chất hấp phụ cacbon	106
4.5.3. Chất hấp phụ cao phân tử (polyme) dạng lưới có lỗ xốp	108
4.5.4. Chất hấp phụ polyuretan	112
4.5.5. Chất hấp phụ pha liên kết	112
4.5.6. Nhựa trao đổi ion	112
4.5.7. Phương pháp vi chiết pha rắn	114
4.6. Kỹ thuật dẫn xuất hóa	117
4.6.1. Dẫn xuất Alkylsilyl	118
4.6.2. Chất dẫn xuất haloalkylaxyl	121
4.6.3. Este hóa	122
4.6.4. Alkyl hóa	123
4.6.5. Dẫn xuất chứa pentafluorophenyl	124
Chương 5: Phân tích định tính trong sắc ký khí	127
5.1. Phân tích định tính theo các thông số lưu	127
5.2. Các giá trị lưu giữ của các đại diện dãy đồng đẳng	128
5.3. Hệ thống chỉ số lưu theo Kovats	130
5.4. Liên hệ giữa các giá trị lưu và cấu trúc của các hợp chất	132
5.4.1. So sánh chỉ số lưu của hai hợp chất trong cùng một pha tĩnh	133
5.4.2. So sánh chỉ số lưu của một hợp chất trên hai pha tĩnh khác nhau	134

5.5. Đặc trưng hóa độ phân cực và sự lựa chọn pha tĩnh trên cơ sở các hằng số Rohrschneider và McReynolds	137
Chương 6: Phân tích định lượng trong sắc ký khí	143
6.1. Cơ sở cần thiết để đánh giá định lượng	143
6.2. Đánh giá tín hiệu của detector - xác định diện tích pic	144
6.2.1. Phương pháp dùng thiết bị đo diện tích	144
6.2.2. Tính diện tích tam giác bằng phương pháp thủ công	145
6.2.3. Phương pháp cắt sắc đồ và cân trọng lượng	146
6.2.4. Phương pháp sử dụng tích phân kế	146
6.3. Các phương pháp tính toán định lượng và chuẩn hóa	146
6.3.1. Phương pháp qui về 100%	146
6.3.2. Phương pháp ngoại chuẩn	147
6.3.3. Phương pháp nội chuẩn	147
6.4. Hệ số hiệu chỉnh và cách xác định	148
Chương 7: Các kỹ thuật phụ trợ	153
7.1. "Sắc ký khí đa chiều"	153
7.1.1. Cách rút ngắn thời gian phân tích bằng hệ thống nhiều cột tách và các khóa chuyển	153
7.1.2. Ứng dụng kỹ thuật bay lạnh để làm giàu mẫu	156
7.1.3. Kỹ thuật tuần hoàn	157
7.1.4. Kỹ thuật cắt trung tâm	158
7.1.5. Kỹ thuật lấy mẫu từ không gian hơi	158
7.2. Liên hợp sắc ký khí / khối phổ	159
7.2.1. Cấu tạo khối phổ	161
7.2.2. Nguồn ion	162
7.2.3. Chân không trong khối phổ	180
7.2.4. Thiết bị phân tích khối lượng và các detector ion	186
7.3. Liên hợp sắc ký khí/phổ hồng ngoại	209
7.4. Một số ứng dụng của phương pháp sắc ký khí	210

7.4.1. Phân tích các hợp chất thơm	211
7.4.2. Phân tích thuốc	213
7.4.3. Phân tích hydrocacbon	215
7.4.4. Phân tích thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ và các hợp chất polyclobiphenyl	217
7.4.5. Phân tích các phenol	222
7.4.6. Phân tích các hợp chất hydrocacbon thơm đa vòng (PAHs)	225
7.4.7. Phân tích các hợp chất bay hơi (VOCs)	226
7.4.8. Phân tích các dung môi	230
Phụ chương	235
1. Xác định thời gian chết từ thời gian lưu của 3 cấu tử thuộc cùng một dãy đồng đẳng	235
2. Xác định mối quan hệ cơ bản giữa hiệu suất phân giải, năng suất tách, độ chọn lọc của pha tĩnh và hệ số dung lượng	237
3. Xác định độ dày của lớp phim pha tĩnh từ các dữ liệu của quá trình tẩm cột bằng phương pháp tĩnh	240
4. Pha tĩnh lỏng	242
5. Các dữ liệu về chất nhồi cột sử dụng polyme xốp	248
Tài liệu tham khảo	263

Lời nói đầu

Ngày nay, phương pháp sắc ký khí đã trở thành một công cụ được ứng dụng rất mạnh mẽ trong nhiều ngành khoa học: hóa sinh, sinh học, y học, dược học, hóa học lâm sàng, nghiên cứu xúc tác, hóa học môi trường... Sắc ký khí không chỉ được coi là công cụ hữu hiệu cho nghiên cứu cơ bản mà còn có ứng dụng hết sức quan trọng trong kỹ thuật, trong các thiết bị phân tích tự động của công nghiệp hóa chất cũng như trong công nghệ nói chung.

Sau hơn mười năm giảng dạy chuyên đề “Sắc ký khí” cho sinh viên khoa Hóa học cũng như thường xuyên làm việc với thiết bị sắc ký khí, tác giả muốn viết một cuốn sách với mục đích giúp các sinh viên nói riêng và bạn đọc nói chung hiểu được những vấn đề cơ bản trong sắc ký khí, đồng thời lĩnh hội được những kỹ thuật mới, đặc biệt là trong lĩnh vực sắc ký khí mao quản, “sắc ký khí đa chiều” cũng như các kỹ thuật ghép nối sắc ký khí với các thiết bị giải thích cấu trúc như khối phổ, quang phổ hồng ngoại chuyển hóa Fourier... Cuốn sách “Cơ sở lý thuyết của phương pháp Sắc ký khí” đã được Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật phát hành vào tháng 2 năm 2003. Sau khi xuất bản, tuy thời gian rất ngắn, tác giả đã nhận được nhiều ý kiến khích lệ cũng như đóng góp của các đồng nghiệp và bạn đọc. Trên cơ sở đó, tác giả đã mạnh dạn sửa chữa và bổ sung thêm một số phần, đặc biệt là phần phụ chương nhằm tăng khả năng tra cứu về các loại chất mang và pha tĩnh, giúp cho người sử dụng dễ dàng lựa chọn và đặt mua các vật liệu phù hợp cho yêu cầu tách của mình. Chính vì vậy, cuốn sách ra mắt bạn đọc lần này được đặt tên “Sắc ký khí - Cơ sở lý thuyết và khả năng ứng dụng” để phù hợp hơn với nội dung. Về thực chất, đây chính là lần tái bản có hoàn thiện và nâng cao đầu tiên của cuốn sách “Cơ sở lý thuyết của phương pháp Sắc ký khí” đã được Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật phát hành trước đây.

Cuốn sách “Sắc ký khí - Cơ sở lý thuyết và khả năng ứng dụng” có thể coi là tài liệu tra cứu giúp ích cho các kỹ sư, cán bộ kỹ thuật cũng như kỹ thuật viên phòng thí nghiệm, những người trong công việc hàng ngày sử

